

Thứ hai ngày 6 tháng 5 năm 2019

*Tập đọc*

**LỚP HỌC TRÊN ĐƯỜNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Hiểu nội dung: Sự quan tâm tới trẻ em của cụ Vi-ta-li và sự hiếu học của Rê-mi.  
(Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).

- HS M3,4 phát biểu được những suy nghĩ về quyền học tập của trẻ em (câu hỏi 4).

**2. Kỹ năng:** Biết đọc diễn cảm bài văn, đọc đúng các tên riêng nước ngoài.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tinh thần ham học hỏi.

**4. Năng lực:**

- **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.**

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: + Tranh minh hoạ bài học trong sách giáo.

+ Bảng phụ viết sẵn đoạn văn cần hướng dẫn HS đọc diễn cảm.

- HS: SGK, vở

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học**

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5 phút)</b>	
- Cho HS thi đọc bài thơ <i>Sang năm con lên bảy</i> và trả lời câu hỏi sau bài đọc. - Thế giới tuổi thơ thay đổi thế nào khi ta lớn lên ?  - Bài thơ nói với các em điều gì ?	- HS thi đọc  - Qua thời thơ ấu, các em sẽ không còn sống trong thế giới tưởng tượng, thế giới thần tiên của những câu chuyện thần thoại, cổ tích mà ở đó cây cỏ, muông thú đều biết nói, biết nghĩ như người. Các em sẽ nhìn đời thực hơn. Thế giới của các em trở thành thế giới hiện thực. Trong thế giới ấy, <i>chim không còn biết nói, gió chỉ còn biết thổi, cây chỉ còn là cây, đại bàng chẳng về... đậu trên cành khế nữa; chỉ còn trong đời thật tiếng người nói với con.</i>  - Thế giới của trẻ thơ rất vui và đẹp vì đó là thế giới của truyện cổ tích. Khi lớn lên, dù phải từ biệt thế giới cổ tích đẹp đẽ và thơ mộng ấy nhưng ta sẽ sống một cuộc sống hạnh phúc thật sự do

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gv nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng: Một trong những quyền của trẻ em là quyền được học tập. Nhưng vẫn có những trẻ em nghèo không được hưởng quyền lợi này. Rất may, các em lại gặp được những con người nhân từ. Truyện <i>Lớp học trên đường</i> kể về cậu bé nghèo Rê-mi biết chữ nhờ khát khao học hỏi, nhờ sự dạy bảo tận tình của thầy Vi-ta-li trên quãng đường hai thầy trò hát rong kiếm sống</li> </ul>	<p>chính hai bàn tay ta gây dựng nên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<p><b>2. Hoạt động luyện đọc: (12phút)</b></p> <p>* <i>Mục tiêu:</i> - Rèn đọc đúng từ , đọc đúng câu, đoạn.          - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới.          - Đọc đúng các từ khó trong bài</p> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc bài.</li> <li>- HS chia đoạn</li>   <li>- Đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm lần 1.</li> <li>- Đọc nối tiếp từng đoạn trong nhóm lần 2.</li> <li>- Luyện đọc theo cặp</li> <li>- Gọi HS đọc toàn bài</li> <li>- GV đọc diễn cảm bài văn - giọng kể nhẹ nhàng, cảm xúc; lời cụ Vi-ta-li khi ôn tồn, điềm đạm; khi nghiêm khắc (lúc khen con chó với ý chê trách Rê-mi), lúc nhân từ, cảm động (khi hỏi Rê-mi có thích học không và nhận được lời đáp của cậu); lời đáp của Rê-mi dịu dàng, đầy cảm xúc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 HS đọc bài</li> <li>- HS chia đoạn</li> <li>+ Đoạn 1: Từ đầu đến <i>mà đọc được.</i></li> <li>+ Đoạn 2: Tiếp cho đến <i>vẫy cái đuôi.</i></li> <li>+ Đoạn 3: Phần còn lại.</li> <li>- 3 HS đọc nối tiếp lần 1 kết hợp luyện đọc từ khó</li> <li>- 3 HS đọc nối tiếp lần 2 kết hợp luyện đọc câu khó, giải nghĩa từ</li> <li>- HS luyện đọc theo cặp</li> <li>- HS đọc</li> <li>- HS nghe</li> </ul>
<p><b>3. Hoạt động tìm hiểu bài: (10 phút)</b></p> <p>* <i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu nội dung: Sự quan tâm tới trẻ em của cụ Vi-ta-li và sự hiếu học của Rê-mi. (Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3).</li> <li>- HS M3,4 phát biểu được những suy nghĩ về quyền học tập của trẻ em (câu hỏi 4).</li> </ul> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS thảo luận trong nhóm để trả lời các câu hỏi sau đó chia sẻ trước</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận và chia sẻ:</li> </ul>

<p>lớp: + Rê-mi học chữ trong hoàn cảnh nào?</p> <p>+Lớp học của Rê- mi có gì ngộ nghĩnh?</p> <p>- GV nói thêm: giấy viết là mặt đất, bút là những chiếc que dùng để vạch chữ trên đất. Học trò là Rê - mi và chú chó Ca – pi.</p> <p>+ Kết quả học tập của Ca -pi và Rê - mi khác nhau như thế nào?</p> <p>+ Tìm những chi tiết cho thấy Rê- mi là một cậu bé rất hiếu học ?</p> <p>+ Qua câu chuyện này, bạn có suy nghĩ gì về quyền học tập của trẻ em?</p> <p>- GV hỏi HS về ý nghĩa câu chuyện: - GVKL: Câu chuyện này nói về Sự quan tâm tới trẻ em của cụ Vi-ta-li và sự hiếu học của Rê-mi.</p>	<p>+ Rê - mi học chữ trên đường hai thầy trò đi hát rong kiếm ăn.</p> <p>+ Lớp học rất đặc biệt: Có sách là những miếng gỗ mỏng khắc chữ được cắt từ mảnh gỗ nhặt được trên đường.</p> <p>+ Ca – pi. không biết đọc, chỉ biết lấy ra những chữ mà thầy giáo đọc lên. Có trí nhớ tốt hơn Rê - mi, không quên những cái đã vào đầu. Có lúc được thầy khen sẽ biết đọc trước Rê - mi.</p> <p>+ Rê - mi lúc đầu học tấn tới hơn Ca – pi nhưng có lúc quên mặt chữ, đọc sai, bị thầy chê. Từ đó quyết chí học. Kết quả, Rê - mi biết đọc chữ, chuyển sang học nhạc, Trong khi Ca- pi chỉ biết “viết” tên mình bằng cách rút những chữ gỗ.)</p> <p>+ Lúc nào túi cũng đầy những miếng gỗ đẹp nên chẳng bao lâu đã thuộc tất cả các chữ cái.</p> <p>+ Bị thầy chê trách, “Ca- pi sẽ biết đọc trước Rê - mi”, từ đó, không dám sao nhãng một phút nào nên ít lâu đã đọc được.</p> <p>+ Khi thầy hỏi, có thích học hát không, đã trả lời: <i>Đấy là điều con thích nhất...</i></p> <p>- HS phát biểu tự do, VD: + Trẻ em cần được dạy dỗ, học hành. + Người lớn cần quan tâm, chăm sóc trẻ em, tạo mọi điều kiện cho trẻ em được học tập. + Để thực sự trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước, trẻ em ở mọi hoàn cảnh phải chịu khó học hành.</p> <p>- HS trả lời. - HS nghe</p>
<p><b>4. Luyện đọc diễn cảm:(8 phút)</b> * Mục tiêu: Biết đọc diễn cảm bài văn, đọc đúng các tên riêng nước ngoài.</p>	

* <i>Cách tiến hành:</i>	
- Gọi HS đọc tốt đọc 3 đoạn của bài - Yêu cầu HS tìm đúng giọng đọc của bài - Hướng dẫn HS đọc diễn cảm đoạn: <b>Cụ Vi- ta- li hỏi tôi...đứa trẻ có tâm hồn.</b> + Gọi HS đọc + Luyện đọc theo cặp + Thi đọc diễn cảm	- 3 HS tiếp nối nhau đọc - HS nêu  - Cả lớp theo dõi  - HS đọc - HS đọc theo cặp - HS thi đọc diễn cảm
<b>5. Hoạt động ứng dụng: (2phút)</b>	
- Qua bài tập đọc này em học được điều gì ?	- HS nêu: Em biết được trẻ em có quyền được học tập/ được yêu thương chăm sóc/ được đối xử công bằng...
<b>6. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</b>	
- Về nhà kể lại câu chuyện này cho mọi người cùng nghe.	- HS nghe và thực hiện

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
 .....  
 .....

**Toán**  
**LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** HS nắm được cách giải bài toán về chuyển động đều.

**2. Kỹ năng:**

- Biết giải bài toán về chuyển động đều.
- HS làm bài 1, bài 2.

**3. Thái độ:** Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

**4. Năng lực:**

- **Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**
- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: SGK, bảng phụ...
- HS : SGK, bảng con, vở...

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học**

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Bắn tên" với nội dung là nêu cách tính vận tốc, quãng đường, thời gian.</li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chơi trò chơi</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<b>2. Hoạt động thực hành:(28 phút)</b>	
<p>* <i>Mục tiêu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết giải bài toán về chuyển động đều.</li> <li>- HS làm bài 1, bài 2.</li> </ul> <p>* <i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>Bài 1: HD cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc đề bài</li> <li>- Hướng dẫn HS phân tích đề</li> <li>- Yêu cầu HS nêu lại cách tính vận tốc, quãng đường, thời gian.</li> <li>- Yêu cầu HS làm bài, chia sẻ</li> <li>- GV nhận xét chữa bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp theo dõi</li> <li>- HS tiếp nối nêu</li> <li>- Cả lớp làm vở</li> <li>- 3 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm</li> </ul> <p>Tóm tắt:</p> <p>a. <math>s = 120\text{km}</math>  <math>t = 2\text{giờ } 30\text{ phút}</math>  <math>v = ?</math></p> <p>b. <math>v = 15\text{km/giờ}</math>  <math>t = \text{nửa giờ}</math>  <math>s = ?</math></p> <p>c. <math>v = 5\text{km/giờ}</math>  <math>s = 6\text{km}</math>  <math>t = ?</math></p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>a. Đổi 2giờ 30 phút= 2,5 giờ  Vận tốc của ô tô là:  <math>120 : 2,5 = 48\text{ (km/giờ)}</math></p> <p>b. Quãng đường từ nhà Bình đến bên xe ô tô là:  <math>15 \times 0,5 = 7,5\text{ (km)}</math></p> <p>c. Thời gian người đó cần để đi là;  <math>6 : 5 = 1,2\text{ (giờ)}</math>  Đáp số: 48 km/giờ;  7,5 km  1,2 giờ</p>
<p><b>Bài 2: HD cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc đề bài</li> <li>- Hướng dẫn HS phân tích đề</li> <li>+ Để tính được thời gian xe máy đi hết quãng đường AB ta phải biết gì?</li> <li>- Yêu cầu HS làm bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp theo dõi</li> <li>- Biết vận tốc của xe máy</li> <li>- Cả lớp làm vở</li> </ul>

<p>- GV nhận xét chữa bài</p> <p><b>Bài tập chờ</b>  <b>Bài 3: HĐ cá nhân</b>                  - Cho HS đọc đề bài                  - HS tự phân tích đề và làm bài                  - GV quan sát, hướng dẫn nếu cần thiết                  - GVKL</p>	<p>- 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ kết quả</p> <p><b>Bài giải:</b>                  Vận tốc của ô tô là:  <math>90: 1,5 = 60</math> ( km/giờ)                  Vận tốc của xe máy là:  <math>60:2= 30</math> ( km/giờ)                  Thời gian xe máy đi từ A đến B là:  <math>90: 30 = 3</math> (giờ)                  Ô tô đến B trước xe máy:  <math>3- 1,5 = 1,5</math> ( giờ )                  Đáp số: 1,5 giờ</p> <p>- HS đọc đề                  - HS phân tích đề                  - HS làm bài, báo cáo kết quả với giáo viên</p> <p><b>Giải</b>                  Tổng vận tốc của hai xe là:  <math>180 : 2 = 90</math>(km/giờ)                  Vận tốc ô tô đi từ B là:  <math>90 : (2 + 3) \times 3 = 54</math>(km/giờ)                  Vận tốc ô tô đi từ A là:  <math>90 - 54 = 36</math>(km/giờ)                  Đáp số: 54 km/giờ                  36km/giờ</p>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<p>- Nhắc lại cách tính vận tốc, thời gian, quãng đường.</p>	<p>- HS nêu</p>
<p><b>4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)</b></p>	
<p>- Về nhà tìm thêm các bài tập tương tự để làm thêm.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
 .....  
 .....

-----  
*Lịch sử*  
**ÔN TẬP HỌC KÌ II**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Nắm được một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu từ năm 1858 đến nay:

- + Thực dân Pháp xâm lược nước ta, nhân dân ta đứng lên chống Pháp.
- + Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, lãnh đạo cách mạng nước ta; Cách mạng tháng Tám thành công; ngày 2-9-1945 Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

+ Cuối năm 1945 thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta, nhân dân ta tiến hành cuộc kháng chiến giữ nước. Chiến thắng Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.

+ Giai đoạn 1954-1975: Nhân dân miền Nam đứng lên chiến đấu, miền Bắc vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa chống trả cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời chi viện cho miền Nam. Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng đất nước được thống nhất.

**2. Kỹ năng:** Sắp xếp được các sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu theo trình tự thời gian.

**3. Thái độ:** Giáo dục lòng tự hào dân tộc cho HS.

**4. Năng lực:**

- Năng lực chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng**

- GV: Bản đồ hành chính VN; tranh, ảnh, tư liệu

- HS: SGK, vở

**2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học**

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
- Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện" với nội dung: <i>Em hãy nêu một số mốc sự kiện tiêu biểu theo thứ tự các tháng trong năm?</i> (Mỗi HS chỉ nêu 1 sự kiện tiêu biểu) - GV nhận xét. - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS chơi trò chơi  - HS nghe - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động thực hành:(28 phút)</b> * <i>Mục tiêu:</i> Nắm được một số sự kiện, nhân vật lịch sử tiêu biểu từ năm 1858 đến nay: * <i>Cách tiến hành:</i>	
* GV yêu cầu HS thảo luận nhóm sửa lại các sự kiện lịch sử sau cho đúng sau đó chia sẻ trước lớp: - Thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta vào ngày 31- 08-1858. - Phong trào Cần Vương diễn ra 12 năm (1885-1896) - Các phong trào yêu nước của Phan	* HS thảo luận làm bài, chia sẻ trước lớp.  -Thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta vào ngày 1- 9 – 1858 - Phong trào Cần Vương diễn ra 12 năm (1885-1897). - Các phong trào yêu nước của Phan

<p>Bội Châu, Phan Chu Trinh, Hoàng Hoa Thám diễn ra vào đầu thế kỉ XX</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 02- 03-1930</li> <li>- Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1931-1932.</li> <li>- Cách mạng tháng Tám thành công tháng 9 năm 1945</li> <li>- Bác Hồ nói: “Sài Gòn đi sau về trước”</li> <li>- Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập 2-9-1945</li> <li>- Nạn lụt tháng 8 năm 1945 và hạn hán kéo dài năm 1945 đã cướp đi sinh mạng hai triệu đồng bào ta.</li> <li>- Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, chính quyền non trẻ của chúng ta phải đối phó với “ Giặc đói, giặc dốt”</li> <li>- Chính quyền non trẻ của chúng ta trong hoàn cảnh hết sức đặc biệt.</li> <li>- Ngày 19 tháng 12 năm 1946, thực dân Pháp gửi tối hậu thư buộc ta nộp vũ khí.</li> <li>- 20h ngày 19 tháng 12 năm 1946 tiếng súng kháng chiến toàn quốc bùng nổ.</li> <li>- Sáng 21 tháng 12 Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.</li> <li>- Sau gần hai tháng giam chân địch trong lòng thành phố, các chiến sĩ trong trung đoàn Thủ đô được lệnh rút khỏi thành phố để bảo toàn lực lượng, tiếp tục củng cố chuẩn bị kháng chiến lâu dài.</li> </ul> <p>* GVKL:</p>	<p>Bội Châu, Phan Chu Trinh, Hoàng Hoa Thám diễn ra vào cuối thế kỉ XIX.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3- 02 - 1930</li> <li>- Phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930 – 1931</li> <li>- Cách mạng tháng Tám thành công tháng 8 năm 1945.</li> <li>- Bác Hồ nói “Sài Gòn đi trước về sau”</li> <li>- Bác Hồ đọc Tuyên ngôn độc lập 2-9-1945</li> <li>- Nạn lụt tháng 8 năm 1945 và hạn hán kéo dài năm 1945 đã cướp đi sinh mạng hơn hai triệu đồng bào ta.</li> <li>- Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, chính quyền non trẻ của chúng ta phải đối phó với “ Giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm”</li> <li>- Chính quyền non trẻ của chúng ta trong tình thế “ nghìn cân treo sợi tóc”.</li> <li>- Ngày 18 tháng 12 năm 1946, thực dân Pháp gửi tối hậu thư buộc ta nộp vũ khí.</li> <li>- 22h ngày 19 tháng 12 năm 1946 tiếng súng kháng chiến toàn quốc bùng nổ.</li> <li>- Sáng 20 tháng 12 Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.</li> </ul> <p>* HS theo dõi</p>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chia sẻ kiến thức lịch sử của giai đoạn từ năm 1858 đến nay với mọi người.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và thực hiện</li> </ul>
<p><b>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà viết một đoạn văn ngắn cảm nghĩ của em về Bác Hồ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và thực hiện</li> </ul>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**



Thứ ba ngày 7 tháng 5 năm 2019

*Chính tả*

### SANG NĂM CON LÊN BẢY (*Nhớ - viết*)

#### I. MỤC TIÊU

- Kiến thức:** Nhớ- viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài thơ 5 tiếng.
- Kĩ năng:** Tìm đúng tên các cơ quan, tổ chức trong đoạn văn và viết hoa đúng các tên riêng đó (BT2); viết được một tên cơ quan, xí nghiệp, công ti... ở địa phương (BT3).
- Thái độ:** Giáo dục HS thức viết đúng chính tả, giữ vở sạch, viết chữ đẹp.
- Năng lực:**
  - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
  - Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ

##### 1. Đồ dùng

- GV: Bảng nhóm để HS làm bài tập
- HS: SGK, vở

##### 2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi...
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

#### III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS chơi trò chơi "Viết nhanh, viết đúng" tên các tổ chức sau : <i>Liên hợp quốc, Tổ chức Nhi đồng, Tổ chức Lao động Quốc tế, Đại hội đồng Liên hợp quốc.</i></li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia làm 2 đội chơi, mỗi đội gồm 4 bạn chơi.(Mỗi bạn viết tên 1 tổ chức)</li> <li>- HS dưới lớp cổ vũ cho 2 đội chơi.</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS ghi vở</li> </ul>
<b>2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả:(7 phút)</b>	
* <i>Mục tiêu:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nắm được nội dung đoạn viết và biết cách viết các từ khó.</li> <li>- HS có tâm thế tốt để viết bài.</li> </ul>	
* <i>Cách tiến hành:</i>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV gọi HS đọc thuộc lòng 2 khổ thơ</li> <li>- Yêu cầu cả lớp đọc thầm</li> <li>- Tìm tiếng khi viết dễ viết sai</li> <li>- Luyện viết những từ khó.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS theo dõi trong SGK</li> <li>- HS đọc thầm</li> <li>- HS nêu</li> <li>- HS đọc thầm,tập viết các từ ngữ dễ viết sai</li> </ul>